

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Sự;
Ông Đàm Đình Lập.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Thịnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Mã Thị Mộng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Thị K, giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 24/01/1998 tại P, C, Tuyên Quang; Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể trước khi phạm tội: Không có; Con ông: Hà Văn C, sinh năm 1971; Con bà Hà Thị X, sinh năm 1971, cùng trú tại: thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; chồng con: chưa có; Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 15/3/2023 bị Đoàn biên phòng N - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000đ về hành vi nhập cảnh trái phép; Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2022, Hà Thị K được một người phụ nữ tự giới thiệu tên là T quen trên mạng xã hội Tiktok giới thiệu cho công việc ở tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc nên K đã liên hệ với nhà xe “A Bảo” qua mạng xã hội để được nhập cảnh trái phép vào Trung Quốc với chi phí là 6.000CNY. Làm việc ở Trung Quốc được một thời gian đến ngày 15/3/2023, Kiều nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua khu vực mốc 756 thuộc xóm P, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng và bị lực lượng

tuần tra của Đồn Biên phòng N- Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C phát hiện. Cùng ngày, Đồn Biên phòng N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 210/QĐ-XPHC đối với Hà Thị K về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật” được quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 18, Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt tiền 4.000.000 đồng, K đã chấp hành xong và quay trở về địa phương nơi cư trú.

Ngày 08/7/2023, K tiếp tục xuất cảnh sang Trung Quốc làm thuê. Đến ngày 13/01/2024, thông qua người môi giới quen trên mạng xã hội, K nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua đường mòn biên giới thuộc tỉnh Cao Bằng. Sau khi đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam thành công, K liên hệ xe taxi chở đến bến xe liên tỉnh thành phố C để bắt xe về quê. Khi đang nghỉ chờ xe khách thì bị tổ công tác của phòng Q Công an tỉnh C kiểm tra, phát hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 27/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 27/CT-VKSCB-P1 truy tố Hà Thị K về tội “*Vi phạm quy định về nhập cảnh*” theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hà Thị K là có căn cứ, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 347; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hà Thị K phạm tội “*Vi phạm quy định về nhập cảnh*”; xử phạt bị cáo Hà Thị K từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị K đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại tòa phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Ngày 15/3/2023, Hà Thị K nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua khu vực mốc 756 thuộc xóm P, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng và bị Đoàn Biên phòng N – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nhập cảnh trái phép. Đến ngày 13/01/2024, K tiếp tục nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua đường mòn biên giới thuộc tỉnh Cao Bằng. Khi đang nghỉ chờ xe khách ở khu vực gần bến xe liên tỉnh thành phố C thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Hành vi nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh” theo quy định tại Điều 347 Bộ luật Hình sự, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Điều 347. Tội vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, tội ở lại Việt Nam trái phép: *Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép, đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự: ngày 15/3/2023 bị Đoàn biên phòng N quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 4.000.000đ) về hành vi: Qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: không có

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, mức hình phạt, về án phí là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Hà Thị K phạm tội “*Vi phạm quy định về nhập cảnh*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điều 347; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Hà Thị K 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2024). Giao bị cáo Hà Thị K cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Thị K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Đình Lập

Đàm Văn Sự

Hoàng Văn Thụ

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THA dân sự tỉnh Cao Bằng;
- CQANĐT-CA tỉnh Cao Bằng (PA09);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (PV06);
- P.THAHS-HTTP CA tỉnh Cao Bằng (PC10);
- Phòng KTNV&THA;
- Người TGTT.
- Lưu HS vụ án;
- Lưu tòa HS.

Hoàng Văn Thụ